TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:35/2023/HSST
Ngày 18 - 5- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn.
2. Ông Nguyễn Minh Tín.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXX-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với:

- *Các bị cáo:*

1. Nguyễn Thành C, sinh năm 2001; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã Th, huyện L, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lê Thị N; vợ: Phạm Thị Tr; con: Có 01 con, sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 19/9/2022 chuyển tạm giam ngày 28/9/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Phạm Đức M, sinh năm 1993; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn H, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức T và bà Phạm Thị D; vợ: Nguyễn Thị H; con: Có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội "Dâm ô với trẻ em" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 16/8/2016, chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã nộp 200.000 đồng án phí HSST; bị tạm giữ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo tại ngoại tại địa phương); có mặt.

3. Nguyễn Văn M1, sinh năm 1972; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Đào Thị T (đã

chết); vợ: Tạ Thị S; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo tại ngoại tại địa phương); có mặt.

- *Bị hại*: Công ty TNHH S; địa chỉ: Khu Công nghiệp Đ, tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo pháp luật: Ông A - Phó tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1970; có mặt;

+ Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1975; vắng mặt;

Đều nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; chỗ ở: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

+ Anh Dương Đức H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã C, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các T2 liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành C và Phạm Đức M cùng là công nhân làm việc tại kho phụ liệu (SUB) của Công ty TNHH S, thuộc tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam, được giao nhiệm vụ là nhập và xuất kho hàng chứa trong kho phụ liệu của công ty. Nguyễn Văn M là nhân viên công ty dịch vụ bảo vệ KTC V - Chi nhánh Hà Nam có trụ sở tại số xx, đường L, phường Q, thành phố P, tỉnh Hà Nam, được phân công nhiệm vụ là bảo vệ cổng chính của C ty TNHH S.

Để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Thành C đã nảy sinh ý định trộm cắp T2 sản trong kho nguyên vật liệu, kho OQC thành phẩm và kho thành phẩm đóng hàng để mang ra ngoài bán lấy tiền. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2022 đến ngày 16/9/2022, C đã 07 lần lấy trộm T2 sản của C ty, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 30/8/2022, C làm ca đêm tại kho phụ liệu, quan sát trong bộ phận kho có rất ít người làm việc nên C đã vào bộ phận văn phòng kho, sử dụng máy tính, máy in để làm 01 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài có in đầy đủ chữ ký của những thành phần tham gia. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C vào trong kho OQC thành phẩm, xếp 47 tấm Palet thành 04 chồng, rồi sử dụng xe nâng tay đẩy ra ngoài, để xuống giữa đường nội bộ trước cửa kho. Sau đó, C đóng cửa kho OQC thành phẩm lại và sử dụng xe nâng máy của công ty chở 01 chồng gồm 15 chiếc Palet bằng nhựa đi ra cổng công ty, đưa tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài được giả cho Nguyễn Văn M, M cầm xem nhưng không phát hiện ra là giả nên đã mở cổng cho C đi ra. C điều khiển xe nâng chở 15 Palet về phòng trọ cất giấu rồi quay lại

công ty, đi đến vị trí đặt 03 chồng Palet, dùng xe nâng xếp 16 chiếc Palet lên xe chở ra ngoài cổng và nói với M là vẫn dùng giấy bàn giao sản phẩm lần đầu thì M mở cổng. C lái xe nâng chở 16 chiếc Palet nhựa đi về phòng trọ cất giấu. C quay lại công ty chở nốt 16 chiếc Palet còn lại về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C điều khiển xe nâng về công ty tiếp tục làm việc. Sáng ngày 31/8/2022, C đã sử dụng Facebook cá nhân của mình lên các hội nhóm tìm kiếm các trang liên quan đến mua bán phế liệu và đã tham gia vào nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc", C thấy trên nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc", có một người đàn ông đăng bài "Chiều nay qua Khu công nghiệp Đồng Văn I, II, III, IV Hà Nam, ai có gì thì ới" nên C đã nhắn tin Facebook nói chuyện với người này và hẹn về khu vực phòng trọ của mình để giao dịch mua bán. Khi gặp nhau, C xác định được đó là người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m60, người đậm, da ngăm đen, thường mặc áo phông cộc tay, quần ngố đi xe ô tô tải loại 08 tấn màu xanh đã cũ, không xác định được biển số mà không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Người đàn ông này đồng ý mua Palet với giá 40.000 đồng/01 chiếc, tấm tản nhiệt là 25.000 đồng/01kg, khay nhựa đựng sản phẩm (Tray) là 13.000 đồng/01kg. C đã bán cho người này 47 chiếc Pallet với giá 40.000 đồng/01 chiếc, được 1.880.000 đồng. C đã ăn tiêu hết số tiền này.

Vụ thứ hai: Ngày 31/8/2022, C làm ca đêm tại kho của C ty TNHH SMAC HT VINA, vào bộ phận văn phòng kho, sử dụng máy vi tính và máy in để làm giả 02 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, C sử dụng xe nâng đến trước cửa kho OQC thành phẩm, rồi xuống xe mở cửa kho lấy 12 chiếc Palet đem ra để ở giữa đường nội bộ trước cửa kho. Sau đó, C đi xe nâng vào bên trong kho nguyên vật liệu xếp 08 chiếc Palet nhựa rồi dùng xe nâng chở ra vị trí để 12 chiếc Palet trước đó. C xếp 08 chiếc Palet chồng lên 12 chiếc Palet rồi dùng xe nâng chia thành 02 chồng bằng nhau, mỗi chồng 10 chiếc. Sau đó, C chở 10 chiếc ra cổng, đưa 01 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả cho Nguyễn Văn M. Do không biết đó là tờ giấy giả nên M mở cổng cho C chở 10 chiếc Palet này về phòng trọ cất giấu, rồi quay lại C ty sử dụng xe nâng chở tiếp 10 chiếc Palet còn lại đi ra cổng đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C đi xe nâng quay lại công ty, vào trong kho SUB 5 là vị trí đặt các khay nhựa đựng sản phẩm SU2id OPT2_T 1.3_PS BLACK, kích thước (690 x 500 x 40)mm, Mcode: M201003300 (thường được gọi là Tray), do trước đó C tham gia vào quá trình kiểm kê thấy trên thực tế thừa nhiều hơn với dữ liệu quản lý trên máy tính nên xếp 22 tập khay nhựa, mỗi tập gồm 15 chiếc, được bọc trong túi bóng kính ở trong kho nên xếp 22 tập khay này vào trong 02 chiếc Palet bằng gỗ rồi quấn màng co xung quanh, sau bỏ thêm 01 tập khay rời lên nóc, tổng 23 tập khay = 345 chiếc, rồi sử dụng xe nâng chở đi theo lối kho thành phẩm đóng hàng ra cổng công ty, đưa cho Nguyễn Văn M 01 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả, M mở cổng cho C chở toàn bộ số khay này về nhà trọ cất giấu, rồi quay lại công ty làm việc. Sáng ngày 01/9/2022, khi đi làm về, C nhắn tin Facebook cho người đàn ông quen trên nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" nói chuyện về việc muốn bán phế liệu nhưng người đàn ông này hẹn chiều ngày 02/9/2022 mới tiện chuyến qua Hà Nam nên C vẫn để ở phòng trọ, chưa bán cho ai.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2022, C vào khu vực MC07 – MC08 trong kho nguyên vật liệu bê 06 sọt nhựa đựng các tấm kim loại tản nhiệt (H-sink), mỗi sọt đựng 50 tấm, tổng là 300 tấm lên xe nâng rồi chở ra cổng công ty. C mang

giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả xuất trình cho Nguyễn Văn M nhưng M không biết đó là giấy giả nên đã mở cổng cho C chở về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C quay lại công ty, vào trong kho OQC thành phẩm lấy trộm được 10 chiếc Palet nhựa, dùng xe nâng chở ra giữa đường nội bộ gần đối diện cửa kho nguyên vật liệu và xếp xuống đường, rồi tiếp tục vào khu vực MC07 – MC06 trong kho nguyên vật liệu lấy 02 sọt nhựa đựng các tấm kim loại tản nhiệt, mỗi sọt gồm 50 chiếc, tổng là 100 và 04 chiếc Palet nhựa, đặt 02 sọt nhựa đựng tấm tản nhiệt lên 04 chiếc Palet, dùng xe nâng chở ra ngoài đường nội bộ công ty để xuống vị trí gần 10 chiếc Palet nhựa. C bê 02 sọt nhựa đựng các tấm kim loại tản nhiệt vào giữa gần xích xe nâng rồi dùng xe nâng dồn lại và chở 14 chiếc Palet nhựa cùng 02 sọt nhựa đựng các tấm tản nhiệt đi ra cổng công ty, nói với M là số hàng hoá này vẫn qua theo giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài đưa lúc trước, M mở cổng cho C chở về nhà trọ cất giấu. Sáng ngày 02/9/2022, C nhắn tin Facebook cho người đàn ông trên nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" thì người này hẹn chiều ngày 02/9/2022 sẽ qua mua phế liệu. Chiều ngày 02/9/2022, người đàn ông này đi xe ô tô tải loại 08 tấn đến phòng trọ của C, C bán cho người này toàn bộ số T2 sản đã lấy trộm của C ty trong 02 ngày 31/8/2022 và 01/9/2022, gồm: 345 chiếc khay nhựa đựng sản phẩm cân được 70kg x 13.000 đồng/01kg = 910.000 đồng; 08 sọt nhựa đựng 400 tấm kim loại tản nhiệt cân được 204kg, trừ 20kg sọt nhựa còn 184kg x 25.000 đồng/01kg = 4.600.000 đồng; 34 chiếc Palet nhựa x 40.000 đồng/01 = 1.360.000 đồng, các sọt nhựa thì C cho người đàn ông này để đựng tấm tản nhiệt chứ không bán. Tổng cộng được số tiền là 6.870.000 đồng. Số tiền này C đã ăn tiêu hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 08/9/2022, C nhắn tin Zalo cho Phạm Đức M làm nhân viên cùng làm tại kho phụ liệu là "Anh có muốn lấy hàng H-Sink bán cùng em không?", ý của C muốn rủ M cùng mình lấy trộm tấm tản nhiệt của công ty mang ra bên ngoài bán, M nói "Anh sợ liên quan đến pháp luật lắm, anh không làm đâu". C nói "Anh sợ thì để mình em làm, anh cứ lánh đi coi như không nhìn thấy em". M nói "Ừ em". Do liên hệ với người đàn ông quen trên nhóm Facebook "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" nhưng người đàn ông này bận không qua Hà Nam được nên C đã mang 01 tấm tản nhiệt đến gặp anh Phạm Văn T2 hiện đang kinh doanh thu mua phế liệu tại tổ dân phố T, phường B, thị xã D để hỏi giá. Sau khi anh T2 kiểm tra xong và trả giá 22.000 đồng/01kg, C không đồng ý và yêu cầu anh T2 phải trả mình giá 24.000 đồng/01kg thì anh T2 đồng ý, C và anh T2 cho nhau số điện thoại và số T2 khoản ngân hàng để tiện giao dịch. Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2022, khi Phạm Đức M đang làm việc tại C ty thì C gọi điện cho M và nói "Em chuẩn bị vào lấy, anh đi ra chỗ khác làm việc", M hiểu C đến để lấy trộm T2 sản thì M đã đồng ý và nói "Ừ" rồi đi sang khu vực kho thành phẩm làm việc để cho C vào lấy trộm T2 sản. C đi vào dãy MC07 - MC08 trong kho nguyên vật liệu, một mình bê 28 sọt lên 01 chiếc palet rồi lái xe nâng nhấc tấm palet bên trên để 28 sọt đựng tấm tản nhiệt lên, dùng màng bóng tại kho phụ liệu quấn xung quanh tất cả các sọt trên palet, cố định thành một khối để không bị xô lệch rồi lái xe nâng chở đi ra cổng nhưng khi đi đến cửa kho thì palet và 28 sọt đựng tấm tản nhiệt bị đổ xuống sân, trước cửa kho. C một mình bốc các tấm tản nhiệt bị rơi ra ngoài vào trong sọt nhưng do số lượng nhiều và sợ bị phát hiện nên gọi điện cho Phạm Đức M và nói "Anh ra xếp hộ em cái, nó bị đổ rồi", M nói "Đổ ở đâu?", C nói "Đổ ở cửa kho", M nói "Ừ".

M đi ra khu vực cửa kho nguyên vật liệu, cùng C xếp các tấm tản nhiệt vào trong sọt thì xếp được đầy 27 sọt, còn thừa 01 vỏ sọt. C dùng màng bóng quấn quanh palet cố định các sọt vào với nhau, còn Phạm Đức M nhặt dọn rác, Palet và vỏ sọt thừa cất đi. Sau đó, C lái xe nâng chở toàn bộ số T2 sản này đi ra cổng công ty, đưa giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả cho ông Đỗ Văn D là bảo vệ cổng thì ông D mở cổng cho C chở số T2 sản này đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Phạm Văn T2 để bán. Khi đi đến khu vực đường đang xây dựng, cách cơ sở thu mua phế liệu của anh T2 khoảng 20 mét thì xe nâng không vào được, C gọi điện cho anh T2 và nói "Em mang hàng ra rồi, anh ra kéo về cân cho em". T2 đồng ý, nhưng do anh T2 không có nhà nên đã bảo vợ là chị Đỗ Thị Thanh ra khu vực đường đang xây dựng gặp C, chị Thanh và C cùng cân 27 sọt đựng các tấm kim loại tản nhiệt được 581kg trong đó có 514kg tấm kim loại tản nhiệt và 67,5kg sọt đựng. Sau khi cân xong, C lái xe nâng về C ty cất, rồi đi về phòng trọ. Do chưa lấy tiền bán tấm kim loại tản nhiệt nên sáng ngày 10/9/2022, C đến cơ sở kinh doanh thu mua phế liệu của anh T2 thì anh T2 thanh toán tiền cho C 514kg tấm tản nhiệt với giá 24.000 đồng/kg = 12.336.000 đồng nhưng C lấy 12.000.000 đồng, cho anh T2 số tiền 336.000 đồng và 67,5kg sọt đựng tấm tản nhiệt. Sau đó, C quay lại C ty và nói với Phạm Đức M "Cho em xin số T2 khoản của anh", M nói "Xin để làm gì", C nói "Để em chuyển cho anh một ít", M hiểu là C chuyển tiền cho mình để trả C đã giúp C lấy trộm T2 sản của C ty. Đến 17 giờ chiều ngày 10/9/2022, C chuyển vào số T2 khoản của Phạm Đức M số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng hơn 20 giờ ngày 10/9/2022, C gặp M và nói "Chiều em chuyển cho anh 1.000.000 đồng, anh nhận được chưa", M nói "Anh nhận được rồi". Số tiền còn lại, C đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ năm: Khoảng gần 23 giờ ngày 11/9/2022, C đang làm ca đêm tại công ty nên đi vào khu vực văn phòng kho làm 02 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả, đi xe nâng vào trong kho OQC thành phẩm nhấc ra ngoài 15 chiếc Palet, rồi đi vào khu vực MC07 - MC08 trong kho nguyên vật liệu bê ra 02 sọt, mỗi sọt đựng 50 tấm kim loại tản nhiệt đặt vào giữa thân xe nâng, cạnh xích xe nâng rồi lái xe nâng chở ra cổng C ty, đưa cho Nguyễn Văn M 01 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả, M mở cổng cho C chở toàn bộ 15 Palet nhựa và 02 sọt đựng tấm tản nhiệt về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C lái xe nâng quay lại C ty, vào trong kho OQC thành phẩm nhấc 08 chiếc Palet nhựa đã đặt sẵn ở ngay cửa kho lên và chở đi ra cổng, đưa cho Nguyễn Văn M 01 tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả, M mở cổng cho C chở về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C đi xe nâng về công ty cất và tiếp tục vào làm việc. Ngày 12/9/2022, sau khi đi làm về, C nhắn tin Facebook cho người đàn ông quen trên nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" để hỏi xem có về Hà Nam mua phế liệu được không thì người đàn ông nói chiều sẽ qua Hà Nam. Chiều ngày 12/9/2022, người đàn ông này đi xe ô tô tải loại 08 tấn đến phòng trọ của C, C bán cho người này 23 chiếc Palet nhựa x 40.000 đồng/chiếc = 920.000 đồng; 02 sọt đựng 100 tấm tản nhiệt cân được 51kg, trong đó tấm kim loại tản nhiệt là 46kg x 25.000 đồng/01kg = 1.150.000 đồng, sọt nhựa là 05kg, C cho chứ không bán. Tổng cộng là 2.070.000 đồng. Số tiền này C đã ăn tiêu hết.

Vụ thứ sáu: Khoảng 23 giờ ngày 14/9/2022, C đi vào khu vực dãy MC07 - MC08 trong kho nguyên vật liệu lấy 01 chiếc Palet nhựa, đặt 03 sọt, mỗi sọt đựng 50 tấm kim loại tản nhiệt, sử dụng xe nâng của công ty nhấc Palet đặt 03 sọt đựng

các tấm tản nhiệt chở ra đến cổng công ty thì gặp Nguyễn Văn M là bảo vệ cổng của công ty. Do C không làm giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài giả do máy vi tính mà hỏng nên nói với Nguyễn Văn M "Cháu có tý hàng mang ra cháu bán, không có giấy tờ gì đâu, chú cứ mở cổng cho cháu ra, tý cháu cho chú ít tiền uống nước", hiểu ý của C muốn nhờ mình mở cổng để chở hàng lấy trộm của công ty mang ra ngoài bán nên M đồng ý, bấm nút mở cổng. C lái xe nâng chở số T2 sản này đi đến khu vực đường đang xây dựng, gần cơ sở thu mua phế liệu của anh Phạm Văn T2 và gọi điện cho anh T2, bảo anh T2 ra cân hàng. Khi anh T2 ra đến nơi, C nói "Anh cứ cân đi, em về lấy nốt chuyến kia ra" rồi đặt chiếc Palet bên trên để 03 sọt đựng tấm tản nhiệt xuống đường rồi tiếp tục quay lại kho OQC thành phẩm lấy 22 chiếc Palet nhựa và bìa catton, chở ra gần cổng C ty thì xuống xe, ra lán xe chỗ uống nước có Nguyễn Văn M, C đưa cho M 500.000 đồng và nói "Cháu biếu chú mấy đồng uống nước". M cầm tiền và nói "Chú xin" rồi mở cổng cho C chở palet và bìa catton ra bán cho anh T2. Khi đi ra ngoài đường được khoảng 200 mét thì Palet và bìa cát tông bị đổ xuống đường, C gọi điện cho T2 đi xe lôi ra chỗ C, rồi T2 và C cùng nhau bốc, xếp 22 chiếc Palet bằng nhựa và bìa catton lên xe lôi của T2. Sau đó, C lái xe nâng vào kho phụ liệu cất. Ngày 15/9/2022, C và T2 đã thống nhất với nhau là 107kg tấm tản nhiệt x 24.000 đồng/01 kg = 2.568.000 đồng, 22 Palet nhựa x 30.000 đồng/chiếc = 660.000 đồng; 50kg bìa cát tông x 3.000 đồng/01 kg = 150.000 đồng. Tổng cộng là 3.378.000 đồng. Sau đó, anh T2 chuyển vào số T2 khoản của C số tiền 3.450.000 đồng. Cùng ngày 15/9/2022, khi đang làm việc tại C ty, C đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn M1, xin số T2 khoản của M và tiếp tục chuyển khoản số tiền 195.000 đồng cho M1, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C đến bốt gác bảo vệ của Nguyễn Văn M1 và nói "Cháu gửi chú nốt tiền Palet hôm qua". Số tiền còn lại, C đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ bảy: Ngày 15/9/2022, C làm ca đêm nên đã vào văn phòng kho làm giả giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/9/2022, C vào khu vực dãy MC07 - MC08 trong kho nguyên vật liệu, bê 08 sọt, mỗi sọt đựng 50 tấm tản kim loại nhiệt đặt trên 01 chiếc Palet nhựa, sử dụng xe nâng của C ty nhấc chở ra cổng và đưa cho Nguyễn Văn M1 01 tờ giấy bàn giao sản phẩm giả thì M mở cổng cho chở số T2 sản trên về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C quay lại công ty, vào kho thành phẩm đóng hàng gom lại được 16 chiếc Palet nhựa, dùng xe nâng chở ra cổng C ty, nói với Nguyễn Văn M1 là số hàng hoá này vẫn qua theo giấy bàn giao sản phẩm đưa lúc trước thì M mở cổng cho C chở về phòng trọ cất giấu. C tiếp tục quay lại C ty, đi vào trong nhà rác gom được 50kg bìa catton và chở ra cổng công ty, nói với Nguyễn Văn M1 là mình ra ngoài vẫn theo giấy bàn giao sản phẩm lúc trước, M1 mở cổng cho C chở 50 kg bìa cát tông về phòng trọ cất giấu rồi quay lại công ty làm việc tiếp. Sau khi đi làm ca đêm về, C chở 50kg bìa catton và 07 chiếc Pallet bị vỡ, gẫy ở góc mang bán cho anh Phạm Văn T2 được số tiền là 360.000 đồng, trong đó 50kg bìa catton được 150.000 đồng, 07 chiếc palet được 210.000 đồng, tổng cộng là 350.000 đồng rồi đi về phòng trọ. C tiếp tục nhắn tin Facebook cho người đàn ông quen trên nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" thì người đàn ông này hẹn đầu giờ chiều sẽ qua Hà Nam. Khoảng 13 giờ ngày 16/9/2022, người đàn ông này đi xe ô tô tải loại 08 tấn đến nhà trọ của C, mua 10 chiếc Palet x 40.000 đồng/chiếc = 400.000 đồng, 08 sọt nhựa đựng tấm tản nhiệt là 204kg, trong đó 184kg tấm kim loại tản

nhiệt x 25.000 đồng/01kg = 4.600.000 đồng, 08 chiếc sọt C cho người này, không bán. Tổng cộng là 5.000.000 đồng, C đã ăn tiêu hết.

Vật chứng thu giữ, gồm:

C ty TNHH S giao nộp: 68 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT 1LH; 282 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT1RH; 07 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT2LH; 23 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT2RH; 10 sọt nhựa có kích thước (55x36x31) cm; 07 palet nhựa màu đen, có kích thước (110x110x12) cm; 01palet nhựa màu xanh, có kích thước (120x100x15) cm; 04 palet nhựa màu đen có, kích thước (130x110x12) cm; 01 Bảng báo giá, phiếu mua hàng ngày 05/8/2022; Danh sách bảo vệ trực ca đêm tại C ty trong các ngày 30/8/3022, 31/8/2022, 01/9/2022, 09/9/2022, 11/9/2022, 14/9/2022 và 16/9/2022; 01 USB nhãn hiệu Kingston loại DTSE9 64GB, bên trong có 07 thư mục ghi lại hình ảnh 07 lần trộm cắp T2 sản của C tại C ty.

Thu của Nguyễn Thành C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu đen, số IMEI 357264096740502 bên trong lắp 01 sim Mobiphone, số thuê bao: 0793.081.074, bên ngoài ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen.

Phạm Đức M giao nộp số tiền: 20.400.000 đồng, gồm 20.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho C ty TNHH S và số tiền 400.000 đồng là tiền M được C chuyển khoản cho 1.000.000 đồng và sau đó M đã chuyển khoản trả lại C 600.000 đồng trong vụ trộm cắp T2 sản xảy ra ngày 09/9/2022.

Nguyễn Văn M1 giao nộp số tiền: 8.695.000 đồng, gồm 8.000.000 đồng là để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho công ty TNHH S và 695.000 đồng là số tiền mà Nguyễn Thành C đã đưa cho M1 trong vụ trộm cắp T2 sản xảy ra ngày 14/9/2022.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành C, tại phòng trọ ở tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở của Phạm Đức M ở thôn H, xã M, thị xã D, tỉnh Hà Nam và chỗ ở của Nguyễn Văn M1 ở thôn T, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội: Cơ quan CSĐT không thu giữ đồ vật, T2 sản gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 48/KL-HĐ ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên, kết luận: 27 sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 1.620.000 đồng; 1.117 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 78.190.000 đồng và 01 palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 80.000 đồng. Cộng là 79.890.000 đồng. Đây là vụ việc xảy ra ngày 09/9/2022.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 49/KL-HĐ ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên, kết luận: 03 sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 180.000 đồng; 232 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 16.240.000 đồng; 23 palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.840.000 đồng và 50kg bìa catton có gía 125.000 đồng. Cộng là 18.385.000 đồng. Đây là vụ việc xảy ra ngày 14/9/2022.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 54/KL-HĐ ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên, kết luận: 04 palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 320.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 55/KL-HĐ ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên, kết luận: 06 palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 480.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 03/KL-HĐ ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá thị xã Duy Tiên, kết luận: 18 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 1080.000 đồng; 900 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 63.000.000 đồng; 121 palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 9.680.00 đồng; 345 khay nhựa SU2id OPT2_T1.3_PS NLACHK, kích thước (690x500x40)mm, Mcode: M201003300 có giá 11.902.000 đồng và 50kg bìa catton có giá 125.000 đồng. Cộng là 85.787.500 đồng.

Tại Biên bản thống nhất về việc kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên và Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Duy Tiên đã tiến hành phân loại các tài sản bị chiếm đoạt trong các ngày như sau:

Ngày 30/8/2022: 47 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 3.760.000 đồng;

Ngày 31/8/2022: 20 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.600.000 đồng, 345 khay nhựa SU2id OPT2_T1.3_PS NLACHK, kích thước (690x500x40)mm, Mcode: M201003300 có giá 11.902.000 đồng. Tổng cộng là 13.502.000 đồng;

Ngày 01/9/2022: 14 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.120.000 đồng, 400 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 28.000.000 đồng, 08 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 480.000 đồng. Tổng cộng là 29.600.000 đồng;

Ngày 11/9/2022: 23 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.840.000 đồng, 100 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 7.000.000 đồng, 02 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 120.000 đồng. Tổng cộng là 8.960.000 đồng;

Ngày 16/9/2022: 17 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.360.000 đồng, 400 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 28.000.000 đồng, 08 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 480.000 đồng, 50kg bìa catton có giá 125.000 đồng. Tổng cộng là 29.965.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Thành C, Phạm Đức M và Nguyễn Văn M1 chiếm đoạt của C ty TNHH S là 184.062.000 đồng. Tuy nhiên công ty đã được nhận lại một số tài sản có tổng trị giá là 27.160.000 đồng. Công ty TNHH S có quan điểm yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm phải bồi thường cho công ty trị giá tài sản chưa được nhận lại là 156.902.000 đồng. Yêu cầu này của công ty TNHH S là hoàn toàn có căn cứ và được chấp nhận.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Đức M đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn M1 đã tự nguyện nộp số tiền 8.000.000 đồng, tổng cộng là 28.000.000 đồng để bồi thường cho công ty. Tại phiên tòa, đại diện Công ty TNHH S giao nộp tài liệu thể hiện mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Thành C đã bồi thường cho công ty số tiền 128.902.000 đồng. Tổng cộng cả 03 bị cáo đã bồi thường cho công ty số tiền 156.902.000 đồng. Việc giải quyết trách nhiệm dân sự đã xong. Tại phiên tòa, đại diện công ty cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

Cáo trạng số 26/CT-VKS - DT ngày 15/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M về tội: "Trộm

cắp T2 sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn M1 về tội: "Trộm cắp T2 sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thành C và Phạm Đức M. Áp dụng riêng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành C, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Phạm Đức M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M1, xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho C ty TNHH S số tiền 28.000.000 đồng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.095.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, vỏ màu đen, số IMEI 357264096740502 bên trong lắp 01 sim Mobiphone, số thuê bao: 0793.081.074, bên ngoài ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đen. Về án phí HSST: Buộc các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M, Nguyễn Văn M1 phải chịu theo quy định;

Tại phiên tòa: các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và không có tranh luận gì thêm. Đại diện cho công ty đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho cả ba bị cáo, còn phần trách nhiệm dân sự đã xong nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn T2, anh Nguyễn Văn Tr có mặt không có tranh luận gì. Anh Phạm Văn T2 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành C phải hoàn lại cho mình số tiền đã bỏ ra để mua số tài sản do C trộm cắp của công ty.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Trong quá trình làm việc tại kho phụ liệu (SUB) của công ty TNHH S, thuộc tổ dân phố T, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Thành C đã nảy sinh ý định lấy trộm các sọt nhựa bên trong có chứa các tấm kim loại tản nhiệt, palet nhựa, bìa cát tông của công ty đem ra ngoài bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên C đã làm giả các tờ giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài để xuất trình cho bảo vệ cổng của công ty, liên hệ với người đàn ông trong hội nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" và anh Phạm Văn T2 để bán các sản phẩm do C trộm cắp được của công ty. Trong khoảng thời

gian từ ngày 30/8/2022 đến ngày 16/9/2022, C đã thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản của công ty, cụ thể như sau:

- Khoảng 23 giờ ngày 30/8/2022, C lấy 47 chiếc chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12) cm có giá 3.760.000 đồng trong kho OQC thành phẩm, đem về phòng trọ của mình ở tổ dân phố T, phường B, thị xã D tỉnh Hà Nam cất giấu. Đến sáng ngày 31/8/2022, C bán cho người đàn ông không xác định được là ai, ở đâu trong hội nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" được 1.880.000 đồng;

- Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/8/2022, C lấy 20 chiếc chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.600.000 đồng kho OQC thành phẩm, lấy 345 khay nhựa SU2id OPT2_T1.3_PS NLACHK, kích thước (690x500x40)mm, Mcode: M201003300 có giá 11.902.000 đồng trong kho SUB5, tổng cộng là 13.502.000 đồng đem về phòng trọ của mình cất giấu;

- Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2022, C lấy 14 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.120.000 đồng trong kho OQC thành phẩm; 400 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 28.000.000 đồng và 08 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 480.000 đồng trong kho nguyên vật liệu, tổng cộng là 29.600.000 đồng đem về nhà cất giấu.

Chiều ngày 02/9/2022, C bán toàn bộ số T2 sản đã trộm cắp trong 02 ngày 31/8/2022 và 01/9/2022 cho người đàn ông không xác định được là ai, ở đâu trong hội nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" được 6.870.000 đồng;

- Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2022, Nguyễn Thành C vào kho nguyên vật liệu của C ty lấy trộm 27 sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 1.620.000 đồng; 1.117 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 78.190.000 đồng và 01 palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 80.000 đồng, tổng cộng là 79.890.000 đồng trong kho nguyên vật liệu rồi đem bán cho anh Phạm Văn T2 được số tiền 12.000.000 đồng, song khi C chở số T2 sản này ra cửa kho thì bị đổ xuống sân, Phạm Đức M đã giúp sức cho C bốc các tấm tản nhiệt vào sọt nhựa, khi bốc xong thì đi dọn rác, cất palet vỡ và chiếc sọt thừa đi. Sau đó, Phạm Đức M được Nguyễn Thành C trả C với số tiền là 1.000.000 đồng nên M đã đồng phạm giúp sức với C về hành vi "Trộm cắp T2 sản" lần này.

- Khoảng 23 giờ ngày 11/9/2022, C lấy 23 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.840.000 đồng trong kho OQC thành phẩm, 100 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 7.000.000 đồng, 02 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 120.000 đồng trong kho nguyên vật liệu, tổng cộng là 8.960.000 đồng đem về phòng trọ cất giấu. Đến chiều ngày 12/9/2022, C bán cho người đàn ông không xác định được là ai, ở đâu trong hội nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" được 2.070.000 đồng;

- Khoảng 23 giờ ngày 14/9/2022, C lấy 23 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.840.000 đồng và 50kg bìa catton có giá 125.000 đồng trong kho OQC thành phẩm; 232 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 16.240.000 đồng và 03 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 180.000 đồng trong kho nguyên vật liệu, tổng cộng là 18.385.000 đồng đem đến bán cho anh Phạm Văn T2 được 3.450.000 đồng. Do khi C đem tài sản ra ngoài để bán mà không có giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài nên C đã nói với Nguyễn Văn M là cho C đem tài sản ra rồi sẽ cho Nguyễn Văn M1 tiền thì Nguyễn Văn M1 đồng ý mở cổng cho C

chở ra. Sau đó, C đã cho Nguyễn Văn M1 500.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản cho M1 số tiền 195.000 đồng, tổng cộng là 695.000 đồng.

- Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/9/2022, C lấy 17 chiếc palet bằng nhựa có kích thước (120x100x12)cm có giá 1.360.000 đồng và 50kg bìa catton có giá 125.000 đồng trong kho OQC thành phẩm; 400 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink có giá 28.000.000 đồng và 08 chiếc sọt bằng nhựa, có kích thước (55x36x31)cm có giá 480.000 đồng trong kho nguyên vật liệu, tổng cộng là 29.965.000 đồng đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, C đem 07 chiếc palet bị vỡ và 50kg bìa catton đến bán cho Phạm Văn T2 được 360.000 đồng. Đến 13 giờ cùng ngày, C bán cho người đàn ông không xác định được là ai, ở đâu trong hội nhóm "Hội mua bán phế liệu Miền Bắc" được 10 chiếc palet, 08 chiêc sọt và 400 tấm kim loại tản nhiệt H-Sink được 5.000.000 đồng;

Tổng số tiền bán tài sản trộm cắp được của C ty TNHH S là 31.630.000 đồng, C cho Phạm Đức M 1.000.000 đồng, cho Nguyễn Văn M1: 695.000 đồng, còn 29.935.000 đồng C tiêu xài cá nhân hết.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thành C đã chiếm đoạt của C ty TNHH S-MAC HT VINA là 184.062.000 đồng.

Giá trị tài sản mà Phạm Đức M đã giúp sức để Nguyễn Thành C chiếm đoạt của C ty TNHH S là 79.890.000 đồng.

Giá trị T2 sản mà Nguyễn Văn M đã giúp sức để Nguyễn Thành C chiếm đoạt của C ty TNHH S là 18.385.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu T2 sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp T2 sản" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M1 đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Nguyễn Thành C là người khởi xướng việc thực hiện tội phạm, trực tiếp thực hiện tội phạm nhiều lần nên giữ vai trò đầu vụ. Còn các bị cáo Phạm Đức M và Nguyễn Văn M1 mỗi bị cáo giúp sức bị cáo C một lần thực hiện tội phạm và hưởng lợi số tiền nhỏ từ việc phạm tội giữ vai trò đồng phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thành C, Nguyễn Văn M1 có nhân thân tốt. Bị cáo Phạm Đức M có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 01 tình tiết tăng nặng TNHS là: "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phạm Đức M, Nguyễn Văn M1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau sự việc các bị cáo Phạm Đức M, Nguyễn Văn M1 tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra, bị cáo Nguyễn Thành C đã tác động mẹ đẻ bị cáo là bà Lê Thị N trực tiếp bồi thường thiệt hại cho công ty nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Công ty TNHH S xin giảm nhẹ hình phạt cho cả ba bị cáo, mẹ đẻ bị cáo C giao nộp cho Hội đồng xét xử các tài liệu thể hiện ông nội bị cáo là người có công với cách mạng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ về tình chất hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, trên cơ sở nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò đồng phạm của các bị cáo, xét thấy các bị cáo Nguyễn Thành C và Phạm Đức M phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo Phạm Đức M có nhân thân xấu vì thế cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Nguyễn Văn M1 có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo Nguyễn Văn M1 được cải tạo tại địa phương cũng đáp ứng được yêu cầu giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự cho cả ba bị cáo.

[6] Về các hành vi khác:

Đối với anh Phạm Văn T2 có hành vi mua 30 sọt nhựa, 1349 tấm kim loại tản nhiệt (H-sink), 31 chiếc Pallet nhựa và 100 kg bìa cát tông do Nguyễn Thành C trộm cắp được. Tuy nhiên, Phạm Văn T2 không hứa hẹn bàn bạc trước, không biết những tài sản trên do Nguyễn Thành C cùng đồng bọn trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố điều tra đối với T2 về tội "Trộm cắp tài sản" hoặc "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tại phiên toà anh T2 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành C phải hoàn lại cho mình số tiền đã bỏ ra để mua số tài sản do C trộm cắp của công ty nên không đặt ra xem xét.

Đối với người đàn ông mà Nguyễn Thành C khai báo đã bán những tài sản của bị hại mà C lấy trộm được trong các ngày 30/8/2022, 31/8/2022, 01/9/2022, 11/9/2022, 16/9/2022, do không xác định được là ai, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi làm giả mạo chữ ký trong giấy bàn giao sản phẩm ra ngoài của Nguyễn Thành C để xuất trình cho bảo vệ cổng và mang tài sản trộm cắp được của Công ty TNHH S ra ngoài tiêu thụ. Tuy nhiên quá trình điều tra, bị cáo C khai báo đã huỷ hết bản mềm trên máy vi tính còn bị cáo Nguyễn Văn M1 không nhớ đã để ở đâu và đã làm thất lạc hết, phía C ty TNHH S không giao nộp được giấy bàn giao sản phẩm giả mạo chữ ký mà C đã đưa cho Nguyễn Văn M1 trong các ngày 30/8/2022, 31/8/2022, 01/9/2022, 11/9/2022, 16/9/2022 và đưa cho Đỗ Văn D trong ngày 09/9/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duy Tiên không thu được nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Thành C về tội "Tội làm giả con dấu, T2 liệu của cơ quan, tổ chức", " Tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Anh Đỗ Văn D là bảo vệ, nhận giấy bàn giao sản phẩm giả của Nguyễn Thành C ngày 09/9/2022; Nguyễn Văn M1 là người nhận giấy bàn giao sản phẩm giả của Nguyễn Thành C vào ngày 30/8/2022, 31/8/2022, 01/9/2022, 11/9/2022, 14/9/2022,

16/9/2022 nhưng anh D và Nguyễn Văn M1 không biết giấy đó là giả nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý theo quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tổng giá trị tài sản TNHH S bị thiệt hại theo kết luận định giá là 184.062.000 đồng. Tại giai đoạn điều tra, đại diện bị hại đã nhận lại 01 phần tài sản bị chiếm đoạt gồm: 68 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT 1LH; 282 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT1RH; 07 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT2LH; 23 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT2RH; 10 sọt nhựa có kích thước (55x36x31)cm; 07 palet nhựa màu đen, có kích thước (110x110x12)cm; 01palet nhựa màu xanh, có kích thước (120x100x15)cm; 04 palet nhựa màu đen có, kích thước (130x110x12)cm. Các T2 sản này có giá trị: 27.160.000 đồng. Như vậy, số tiền còn lại các bị cáo chưa bồi thường cho C ty là: 156.902.000 đồng. Nay C ty TNHH S yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho C ty số tài sản còn lại 156.902.000 đồng. Yêu cầu này của công ty hoàn toàn có căn cứ và được chấp nhận.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Đức M đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Văn M1 tự nguyện nộp số tiền 8.000.000 đồng, tổng cộng là 28.000.000 đồng để bồi thường cho công ty. Tại phiên tòa, đại diện công ty TNHH S giao nộp tài liệu thể hiện mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Thành C đã bồi thường cho công ty số tiền 128.902.000 đồng. Tổng cộng cả 03 bị cáo đã bồi thường cho công ty số tiền 156.902.000 đồng. Việc giải quyết trách nhiệm dân sự đã xong. Tại phiên tòa, đại diện công ty cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

[8] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã xác định được 68 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT 1LH; 282 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT1RH; 07 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT2LH; 23 tấm tản nhiệt bằng nhôm H-Sink loại OPT2RH; 10 sọt nhựa có kích thước (55x36x31)cm; 07 palet nhựa màu đen, có kích thước (110x110x12)cm; 01 palet nhựa màu xanh, có kích thước (120x100x15)cm; 04 palet nhựa màu đen có, kích thước (130x110x12)cm (BL 281, 289) là T2 sản hợp pháp của Công ty TNHH S nên đã trả lại cho công ty nên không đặt ra xem xét.

Đối với 01 điện thoại Iphone đã cũ màu đen có IMEL: 357264096740502 bên trong có một sim điện thoại thu của bị cáo C là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 29.095.000 đồng, trong đó có 1.095.000đ (gồm số tiền 400.000 đồng là do Phạm Đức M nộp và số tiền 695.000 đồng do Nguyễn Văn M1 nộp) là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu ngân sách Nhà nước. Còn lại 28.000.000đ là tổng số tiền các bị cáo Phạm Đức M, Nguyễn Văn M1 tự nguyện nộp để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho công ty TNHH S nên cần trả lại cho công ty.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M. Áp dụng riêng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành C.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M1.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M, Nguyễn Văn M1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt:

- Nguyễn Thành C 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2022.
- Phạm Đức M 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022).
- Nguyễn Văn M1 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/5/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn M1 cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội tiếp tục giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone đã cũ màu đen có IMEL: 357264096740502 bên trong có một sim điện thoại và số tiền 1.095.000đ.
- Trả lại cho C ty TNHH S số tiền: 28.000.000đ.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa C an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 21/3/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Thành C, Phạm Đức M, Nguyễn Văn M1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Các bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tươi

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Cơ quan CSĐT C an TX Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Cơ quan THAHS C an TX Duy Tiên;*
- *Trại tạm giam C an tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*